

Thời gian làm bài : 45 phút (không kể thời gian giao đề)

**ĐÁP ÁN TIN 10**

Code	101	103	105	107
1	C	D	B	C
2	D	C	B	B
3	D	A	A	B
4	B	A	B	A
5	B	C	B	A
6	D	A	B	D
7	C	C	B	A
8	D	D	B	A
9	A	C	C	A
10	D	D	C	A
11	A	D	D	A
12	C	B	B	C
13	D	D	C	A
14	C	A	D	D
15	B	A	D	C
16	A	C	D	B
17	D	D	B	C
18	D	A	C	D
19	C	B	D	C
20	B	C	D	D
21	B	B	B	D
22	B	C	B	C
23	D	C	C	D
24	D	D	B	C
25	C	B	C	C
26	B	A	D	B
27	A	B	D	A
28	A	A	D	B

# HƯỚNG DẪN CHẤM TỰ LUẬN KHỐI 10

## MÃ ĐỀ:lẻ

Câu hỏi	Hướng dẫn	Điểm
1	<p><b>Câu 1 (1 điểm).</b> Cho danh sách A là các số nguyên, viết chương trình tính tổng các số chẵn của dãy.</p> <pre>A=[1,7,9,21,8] s=0 for i in range(len(A)):     if A[i] % 2 == 0:         s=s+A[i] print("Tổng các số chẵn là: ",s)</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu lệnh nhập danh sách A: <b>0,2 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh Tính tổng các số chẵn của dãy: <b>0,6 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh in kết quả ra màn hình là tổng các số chẵn: <b>0,2 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0
2	<p><b>Câu 2. Viết chương trình nhập một chuỗi S vào từ bàn phím. Kiểm tra chuỗi S chứa bao nhiêu kí tự số và in kết quả ra màn hình.</b></p> <pre>S=input("Nhập chuỗi kí tự: ") t=0 for ch in s:     if '0'&lt;=ch&lt;='9':         t=t+1 print("Số kí tự chữ số trong chuỗi s là: ",t)</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu lệnh nhập danh chuỗi S từ bàn phím: <b>0,2 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh Đếm các kí tự số xuất hiện trong chuỗi: <b>0,6 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh in kết quả ra màn hình là số lượng các chữ số: <b>0,2 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0
3	<p><b>Câu 3 (1 điểm).</b> Viết chương trình có sử dụng chương trình con (hàm) tính giá trị biểu thức lũy thừa: <math>S = a^n</math></p> <pre>def luythua(a,n):     S=a**n     return S x=int(input("nhập lũy thừa a: ")) y=int(input("nhập số mũ n: ")) print("Tổng lũy thừa là: ",luythua(x,y))</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết hàm tính biểu thức lũy thừa <math>S = a^n</math>: <b>0,5 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh nhập đối số của hàm và in kết quả ra màn hình: <b>0,5 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0

Nếu học sinh trình bày sai quy cách trên Python trừ từ 0,1 điểm/1 lỗi

Thời gian làm bài : 45 phút (không kể thời gian giao đề)

**ĐÁP ÁN TIN 10**

Code	102	104	106	108
1	D	B	C	A
2	A	A	D	C
3	B	D	B	C
4	B	A	A	D
5	C	B	A	B
6	C	B	B	B
7	C	B	B	D
8	B	B	B	A
9	C	D	B	C
10	A	B	D	B
11	D	A	B	D
12	D	D	A	B
13	C	C	D	D
14	C	A	A	B
15	B	C	C	D
16	C	B	C	B
17	C	C	A	A
18	A	C	B	D
19	B	D	C	A
20	A	A	D	B
21	C	D	C	B
22	B	A	C	C
23	C	D	C	D
24	D	C	B	B
25	A	D	B	A
26	B	A	D	A
27	A	C	D	B
28	C	D	D	C

# MÃ ĐỀ: Chẵn

Câu hỏi	Hướng dẫn	Điểm
1	<p><b>Câu 1. Cho danh sách B là các số nguyên, viết chương trình đếm tổng các số lẻ của dãy</b></p> <pre>B=[1,7,9,21,8] D=0 for i in range(len(B)):     if B[i] % 2 != 0:         D=D+1 print("Số lượng các số lẻ là: ",D)</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu lệnh nhập danh sách B: <b>0,2 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh Đếm số lượng các số lẻ của dãy: <b>0,6 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh in kết quả ra màn hình là tổng các số chẵn: <b>0,2 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0
2	<p><b>Câu 2. Viết chương trình nhập một xâu M vào từ bàn phím. Kiểm tra xâu M chứa bao nhiêu kí tự là chữ cái tiếng Anh và in kết quả ra màn hình.</b></p> <pre>M = input("nhập xâu bất kì: ") d = 0 for x in M:     if "A"&lt;=x&lt;="Z" or "a"&lt;=x&lt;="z":         d = d+1 print("Số lượng chữ cái tiếng Anh trong xâu là: ",d)</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu lệnh nhập danh xâu M từ bàn phím: <b>0,2 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh Đếm các chữ cái tiếng Anh xuất hiện trong xâu: <b>0,6 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh in kết quả ra màn hình là số lượng các chữ cái: <b>0,2 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0
3	<p><b>Câu 3. Viết chương trình có sử dụng chương trình con (hàm trong chương trình con) tính giá trị biểu thức lũy thừa: <math>T = c^m</math></b></p> <pre>def luythua(c,m):     T=c**m     return T x=int(input("nhập lũy thừa c: ")) y=int(input("nhập số mũ m: ")) print("Tổng lũy thừa là: ",luythua(x,y))</pre> <p><b>Học sinh viết đúng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết hàm tính biểu thức lũy thừa <math>T = c^m</math>: <b>0,5 điểm</b></li> <li>- Câu lệnh nhập đối số của hàm và in kết quả ra màn hình: <b>0,5 điểm</b></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu học sinh viết đúng đến câu lệnh nào cho điểm đến phần đó</li> <li>- HS viết theo cách khác nhưng vẫn đúng thì vẫn cho điểm tối đa</li> </ul>	1,0

Nếu học sinh trình bày sai quy cách trên Python trừ từ 0,1 điểm/1 lỗi